

Số: 1049/2020/QĐST-VDS

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT YÊU CẦU
TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI MẤT NĂNG LỰC HÀNH VI DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, TP. HỒ CHÍ MINH

Với thành phần gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Hồ Minh Thuận

Thư ký Tòa án: Ông Lê Ngọc Trà

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên họp:

Bà Hà Thị Thúy Lan – Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh đã mở phiên họp để giải quyết hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1515/2019/TLST – VDS ngày 15 tháng 8 năm 2019 về việc: Tuyên bố một người là mất năng lực hành vi dân sự, theo yêu cầu của:

Người yêu cầu: Bà A, sinh năm 1962

Địa chỉ: Số 56/1B đường C, Phường D, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông M, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 16 đường E, Phường F, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bị yêu cầu: Ông B, sinh năm 1959

Địa chỉ: Số 56/1B đường C, Phường D, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc; đơn yêu cầu của các đương sự và lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp đề nghị Tòa chấp nhận yêu cầu của bà A.

NHẬN ĐỊNH:

1. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Đây là loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do hiện nay ông B - người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đang cư trú tại quận Bình Thạnh nên căn cứ

điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ việc này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

2. Về các yêu cầu của các đương sự:

Về hình thức: Tòa án đã triệu tập họp lệ người yêu cầu bà A và người đại diện theo ủy quyền của bà A là ông M nhưng các đương sự đều có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ theo Khoản 3 Điều 367 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Theo bà A trình bày: Bà và ông B kết hôn năm 1985 tại xã L, huyện G, Thành phố Hồ Chí Minh. Thời gian đầu chung sống thì ông B vẫn là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ. Tuy nhiên đến năm 1996 thì ông B có những biểu hiện khác lạ trong nhận thức nên trong khoảng thời gian từ ngày 12/3/1997 đến ngày 11/4/1997 bà đã đưa ông B vào Bệnh viện tâm thần Thành phố Hồ Chí Minh để điều trị. Tuy nhiên bệnh tình của ông B vẫn không thuyên giảm. Ngày 23/6/2010 ông B được Sở Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 1181/QĐ-LĐTBXH về việc tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội vào nuôi dưỡng tập trung và được hưởng chế độ cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 1288/KLGD ngày 12/5/2020” của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận về tình trạng bệnh lý của ông B như sau:

1, Về Y học: Đương sự bị bệnh Tâm thần phân liệt thể di chứng, tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót tăng dần (F20.5.1-ICD10).

2, Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi.

Như vậy, theo khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015 thì Tòa án có đủ cơ sở tuyên bố ông B mất năng lực hành vi dân sự theo yêu cầu của bà A.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp phát biểu đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà A.

3. Về lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự là: 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), bà A phải chịu.

Từ những nhận định trên,

Căn cứ Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 67, khoản 2 Điều 146, Điều 361, Điều 367, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377, Điều 378 và Điều 380 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 22, khoản 2 Điều 53 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà A:

Tuyên bố ông B – sinh năm 1959, địa chỉ số 56/1B đường C, Phường D, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí:

Bà A phải nộp lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/ 0021457 ngày 13/8/2019 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Bà A đã nộp đủ lệ phí Dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ quyết định.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM
- VKSND Q.Đ
- THADS Q.Đ
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Hồ Minh Thuận